

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 189/2007/QĐ-KTNN

Hà Nội, ngày 07 tháng 3 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**ban hành Quy định cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước; chế độ sử dụng
Thẻ và mẫu Thẻ Kiểm toán viên nhà nước**

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 916/2005/NQ-UBTVQH11 ngày 15/9/2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về cơ cấu tổ chức của Kiểm toán Nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1002/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 03/3/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và tiêu chuẩn cụ thể của từng ngạch Kiểm toán viên nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 1053/2006/NQ-UBTVQH11 ngày 10/11/2006 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giải thích khoản 6 Điều 19 của Luật Kiểm toán nhà nước;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

định này Quy định cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước; chế độ sử dụng Thẻ và mẫu Thẻ Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định trước đây trái với Quy định ban hành kèm theo Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức của Kiểm toán Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUYẾT ĐỊNH:

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết

Vương Đình Huệ

QUY ĐỊNH

cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước; chế độ sử dụng Thẻ và mẫu Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

*(ban hành kèm theo Quyết định số 189/2007/QĐ-KTNN
ngày 07 tháng 3 năm 2007 của Tổng Kiểm toán Nhà nước)*

Điều 1. Quy định chung

1. Thẻ Kiểm toán viên nhà nước do Tổng Kiểm toán Nhà nước cấp cho Kiểm toán viên nhà nước để sử dụng khi thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.

2. Thẻ Kiểm toán viên nhà nước gồm 4 loại: Thẻ Kiểm toán viên dự bị, Thẻ Kiểm toán viên, Thẻ Kiểm toán viên chính và Thẻ Kiểm toán viên cao cấp; mỗi loại Thẻ được cấp cho ngạch Kiểm toán viên tương ứng.

Điều 2. Điều kiện cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

Thẻ Kiểm toán viên nhà nước được cấp cho những Kiểm toán viên nhà nước có đủ các điều kiện sau:

1. Đã được Tổng Kiểm toán Nhà nước bổ nhiệm vào một ngạch Kiểm toán viên nhà nước.

2. Được Tổng Kiểm toán Nhà nước bố trí thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.

Điều 3. Cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

Kiểm toán viên nhà nước đã được cấp Thẻ nhưng bị mất, bị rách, hỏng hoặc thay đổi về ngạch Kiểm toán viên thì sẽ được cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước.

Điều 4. Quy trình cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

Việc cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước được thực hiện theo trình tự sau:

1. Vụ Tổ chức cán bộ lập hồ sơ trình Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước cho những Kiểm toán viên đủ điều kiện theo quy định;

2. Tổng Kiểm toán Nhà nước ban hành Quyết định cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước;

3. Vụ Tổ chức cán bộ tổ chức phát Thẻ Kiểm toán viên nhà nước cho Kiểm toán viên nhà nước được Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định cấp Thẻ;

4. Khi nhận Thẻ Kiểm toán viên nhà nước, người được nhận Thẻ phải ký nhận vào sổ lưu của Kiểm toán Nhà nước.

Điều 5. Hồ sơ cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

1. Hồ sơ cấp Thẻ Kiểm toán viên nhà nước gồm:

a) Quyết định của Tổng Kiểm toán Nhà nước về việc bổ nhiệm vào ngạch Kiểm toán viên;

- b) Quyết định phân công công tác của Tổng Kiểm toán Nhà nước;
- c) 02 ảnh màu cỡ 3 x 4 chụp trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

2. Trường hợp cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước, hồ sơ xin cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước ngoài các quy định tại khoản 1 Điều này, phải có các tài liệu sau:

- a) Đơn xin cấp lại Thẻ có xác nhận của thủ trưởng đơn vị;
- b) Bản tường trình (trường hợp bị mất) có xác nhận của thủ trưởng đơn vị hoặc Thẻ cũ, nát, hư hỏng.

Điều 6. Thu hồi Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

Thẻ Kiểm toán viên nhà nước phải được thu hồi trong các trường hợp sau:

1. Kiểm toán viên nhà nước được bổ nhiệm ngạch công chức khác của Kiểm toán Nhà nước, chuyển công tác ra ngoài cơ quan Kiểm toán Nhà nước hoặc nghỉ hưu.

2. Kiểm toán viên nhà nước được bổ nhiệm ngạch mới (nâng ngạch hoặc hạ ngạch).

3. Kiểm toán viên nhà nước vi phạm kỷ luật và đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, bị Tổng Kiểm toán Nhà nước quyết định thu hồi Thẻ Kiểm toán viên nhà nước.

4. Kiểm toán viên nhà nước sử dụng

Thẻ Kiểm toán viên nhà nước sai mục đích.

5. Thay đổi mẫu Thẻ Kiểm toán viên nhà nước theo quyết định của Tổng Kiểm toán Nhà nước.

6. Thẻ cũ, nát, hư hỏng.

Điều 7. Quản lý việc cấp, sử dụng và thu hồi Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

1. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm:

a) Kiểm tra hồ sơ và trình Tổng Kiểm toán Nhà nước danh sách những người được cấp hoặc cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước;

b) Quản lý phôi Thẻ, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cấp và cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước;

c) Tổ chức việc cấp và cấp lại Thẻ Kiểm toán viên nhà nước;

d) Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước của Kiểm toán viên;

e) Thực hiện việc thu hồi Thẻ Kiểm toán viên nhà nước theo Quyết định của Tổng Kiểm toán Nhà nước được quy định tại Điều 6 của Quy định này.

2. Các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước có trách nhiệm quản lý việc sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước của các Kiểm toán viên thuộc đơn vị mình và kịp thời báo cáo Tổng Kiểm toán Nhà nước các trường hợp Kiểm toán viên vi phạm quy định về chế độ sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước.

007171896

Điều 8. Chế độ sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước

1. Kiểm toán viên nhà nước phải xuất trình và đeo Thẻ Kiểm toán viên nhà nước khi thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.

2. Kiểm toán viên nhà nước phải giữ gìn Thẻ Kiểm toán viên nhà nước cẩn thận, không để mất, hư hỏng.

3. Nghiêm cấm Kiểm toán viên nhà nước cho mượn Thẻ Kiểm toán viên nhà nước, làm giả, tẩy xóa.

4. Nghiêm cấm việc sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước sai mục đích.

Điều 9. Mẫu Thẻ Kiểm toán viên nhà nước (Xem phụ lục kèm theo)

1. Kích thước: 6,0cm x 9,0cm.

2. Đặc điểm: Thẻ Kiểm toán viên nhà nước có hai mặt được ghi bằng tiếng Việt.

a) Mặt trước

+ Quốc hiệu;

+ Phía bên trái là biểu tượng Kiểm toán Nhà nước;

+ Thẻ Kiểm toán viên nhà nước;

+ Họ và tên (của Kiểm toán viên nhà nước);

+ Mã số;

+ Hà Nội, ngày, tháng, năm;

+ Tổng Kiểm toán Nhà nước;

+ Chữ ký của Tổng Kiểm toán Nhà nước và dấu của Kiểm toán Nhà nước;

+ Vạch kẻ chéo;

+ Bên trái là ảnh màu 3 x 4 của Kiểm toán viên có dấu nỗi của Kiểm toán Nhà nước;

+ Số thẻ (dưới ảnh) (chữ đen).

b) Mặt sau

In nội dung quy định về sử dụng Thẻ Kiểm toán viên nhà nước theo Điều 8 của Quy định này.

c) Màu sắc

Thẻ được in màu; màu sắc và họa tiết được trình bày theo Mẫu Thẻ Kiểm toán viên nhà nước kèm theo Quy định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán Nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức của Kiểm toán Nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy định này, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Vụ Tổ chức cán bộ Kiểm toán Nhà nước để tổng hợp trình Tổng Kiểm toán Nhà nước xem xét, sửa đổi, bổ sung.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra tình hình thực hiện Quy định này./.

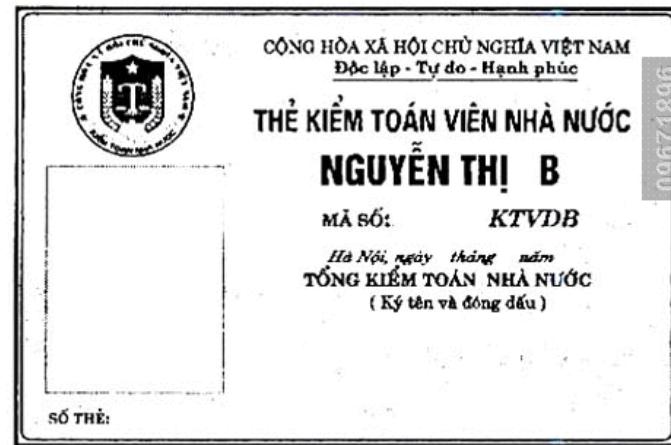
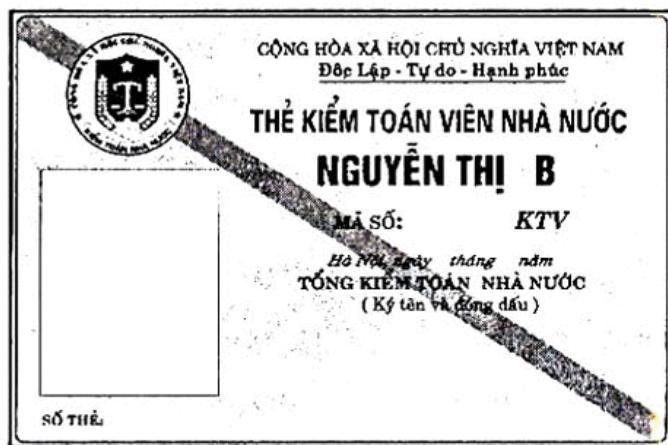
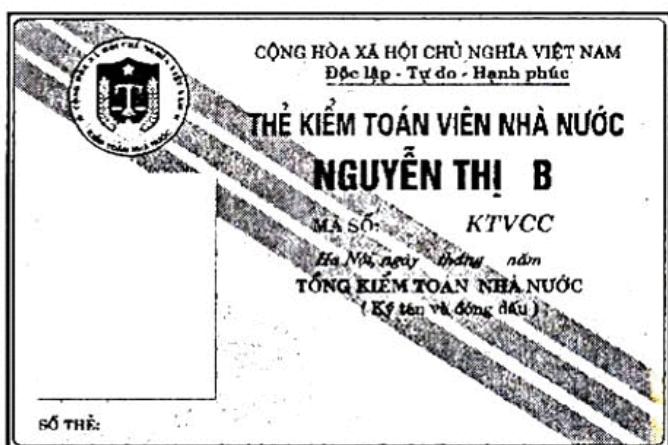
TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Vương Đình Huệ

Phụ lục

MẪU THẺ KIỂM TOÁN VIÊN NHÀ NƯỚC
*(ban hành kèm theo Quyết định số 189/2007/QĐ-KTNN
ngày 07 tháng 3 năm 2007 của Tổng Kiểm toán Nhà nước)*

MẶT TRƯỚC



MẶT SAU

1. Kiểm toán viên nhà nước phải xuất trình và đeo Thẻ khi thực hiện nhiệm vụ kiểm toán.
2. Kiểm toán viên nhà nước phải giữ gìn Thẻ cẩn thận, không để mất, hư hỏng.
3. Nghiêm cấm Kiểm toán viên nhà nước cho mượn Thẻ, làm giả, tẩy xóa.
4. Nghiêm cấm việc sử dụng Thẻ sai mục đích.